

Số: 69 /BC-TA

Gia Lai, ngày 16 tháng 11 năm 2021

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH & HĐND

TỈNH GIA LAI

KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP

TỈNH GIA LAI NĂM 2021

Số: 5894
Đến Ngày: 16/11/2021

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP TỈNH
GIA LAI TRONG NĂM 2021**

Năm 2021 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; bên cạnh những yếu tố thuận lợi thì tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, tốc độ lây lan nhanh tại nhiều địa phương, trong đó có tỉnh Gia Lai, đã tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống xã hội. Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg, Chỉ thị số 16/CT-TTg về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 của Thủ tướng Chính phủ, nhiều Tòa án trong tỉnh phải thực hiện nghiêm các biện pháp giãn cách xã hội, tạm dừng, tạm hoãn hoạt động giải quyết, xét xử các loại vụ việc để thực hiện phòng, chống dịch bệnh, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án. Song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tòa án nhân dân tối cao, Tỉnh ủy Gia Lai và các cấp ủy địa phương; giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện; sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành liên quan, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai đã khắc phục khó khăn, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ công tác Tòa án, về cơ bản, công tác của các Tòa án đã đáp ứng yêu cầu, chỉ tiêu cơ bản mà Nghị quyết của Quốc hội đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc

Năm 2021 (từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2021)¹, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai đã thụ lý 8.333 vụ, việc các loại; giải quyết 7.400 vụ, việc các loại; đạt tỷ lệ chung 88,8% (số vụ, việc thụ lý tăng 55 vụ; số vụ, việc giải quyết giảm 117 vụ, việc so với năm 2020). Trong tổng số các vụ án còn lại, có 604 vụ, việc do hành hướng trực tiếp của dịch Covid-19 nên bị tạm dừng xét xử hoặc không thể tiến hành được các hoạt động tố tụng, hiện nay các Tòa án trong tỉnh đang có các giải pháp tích cực để triển khai giải quyết đối với số vụ, việc này.

¹ Mốc thời gian báo cáo công tác năm của Hệ thống Tòa án nhân dân thực hiện theo Nghị quyết số: 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác Thi hành án

Về chất lượng xét xử: Tòa án hai cấp trong tỉnh bị Tòa án cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm xét xử hủy án do nguyên nhân chủ quan 15 vụ, chiếm tỷ lệ 0,2%; bị sửa án do nguyên nhân chủ quan 06 vụ, chiếm tỷ lệ 0,08%; Tỷ lệ án bị hủy và sửa do nguyên nhân chủ quan chiếm 0,29%, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu mà Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao quy định.²

1.1. Công tác xét xử các vụ án hình sự:

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai đã thụ lý 1.142 vụ với 2.239 bị cáo; đã giải quyết, xét xử được 1.095 vụ án với 1.780 bị cáo; đạt tỷ lệ 96% về số vụ và 79% về số bị cáo, vượt 08% chỉ tiêu đề ra³ (số vụ, việc thụ lý giảm 68 vụ; số vụ, việc giải quyết giảm 87 vụ, việc so với năm 2020); trong đó: thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 1.003 vụ với 2.038 bị cáo, đã giải quyết, xét xử 965 vụ với 1.619 bị cáo; thụ lý theo thủ tục phúc thẩm 139 vụ với 201 bị cáo, đã giải quyết, xét xử 130 vụ với 161 bị cáo. Bản án, quyết định bị hủy do nguyên nhân chủ quan là 01 vụ, chiếm tỷ lệ 0,09%; bị sửa do nguyên nhân chủ quan là 04 vụ, chiếm tỷ lệ 0,36%. Trong số các vụ án hình sự giải quyết, đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung là 81 vụ.⁴

Trong quá trình xét xử các vụ án hình sự luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo giải quyết nhanh, kịp thời, đặc biệt là đối với các vụ án lớn, được dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện tốt việc trao đổi theo quy chế phối hợp liên ngành đối với các vụ án trọng điểm và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau về đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật, nhằm đảm bảo giải quyết chính xác, khách quan, tránh tình trạng trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung nhiều lần giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, dẫn tới kéo dài thời gian giải quyết vụ án. Chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp, bảo đảm quyền bình đẳng cho những người tham gia tố tụng, từ đó giúp quá trình giải quyết các vụ án được công khai, minh bạch, có chất lượng cao hơn.

Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo về cơ bản đảm bảo nghiêm minh, đúng người, đúng tội, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay; không để xảy ra tình trạng kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm; việc xét xử các vụ án có đối tượng thuộc Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị đảm bảo đúng trình tự quy định của Đảng.

Các Tòa án trong tỉnh chú trọng công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp xác định các vụ án trọng điểm có nhiều dư luận xã hội quan tâm để tập trung điều tra, truy tố, đưa ra xét xử kịp thời, đảm bảo phục vụ tốt tình hình chính trị tại địa phương; qua đó góp phần tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong nhân dân.

² Số lượng án bị hủy do nguyên nhân chủ quan giảm 2,5 vụ so với năm 2020; số vụ án bị sửa do nguyên nhân chủ quan giảm 01 vụ so với năm 2020. Chỉ tiêu quy định các bản án, quyết định bị hủy và sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án đã giải quyết

³ Nghị quyết số: 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội quy định chỉ tiêu xét xử án hình sự đạt 88% trở lên

⁴ Được Viện kiểm sát nhân dân chấp nhận 77 vụ, không chấp nhận 04 vụ

1.2. Giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động:

Các Tòa án đã thụ lý 6.930 vụ việc⁵; đã giải quyết, xét xử được 6.062 vụ việc; đạt tỷ lệ 87,5%, vượt 9,5% chỉ tiêu đề ra⁶ (số vụ, việc thụ lý tăng 283 vụ; số vụ, việc giải quyết tăng 135 vụ, việc so với năm 2020). Trong đó, thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 6.793 vụ việc, đã giải quyết, xét xử 5.952 vụ việc; thụ lý theo thủ tục phúc thẩm 137 vụ việc, đã giải quyết, xét xử 110 vụ việc. Bản án, quyết định bị hủy do nguyên nhân chủ quan là 14 vụ, chiếm tỷ lệ 0,23%, bị sửa do nguyên nhân chủ quan là 02 vụ, chiếm tỷ lệ 0,03%.

Trong tổng số các vụ, việc đã giải quyết, các Tòa án tổ chức hòa giải thành được 4.441 vụ, việc, đạt tỷ lệ 73,2%, vượt 13,2% so với chỉ tiêu.⁷

Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc dân sự, về cơ bản, các Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, cũng như áp dụng đúng các quy định của pháp luật nội dung; quan tâm làm tốt việc hướng dẫn cho các đương sự thực hiện các nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ; đồng thời tích cực xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết, theo quy định để giải quyết vụ án đúng pháp luật. Các Tòa án đã chú trọng làm tốt công tác hoà giải trong quá trình giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, tỷ lệ hòa giải thành đạt cao. Thông qua công tác hoà giải giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, rút ngắn thời gian tố tụng, đồng thời góp phần củng cố tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Các Tòa án cũng quan tâm đến việc thẩm định, xem xét kỹ thực địa trong quá trình giải quyết các vụ án dân sự nên đã hạn chế việc bản án, quyết định tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự.

1.3. Giải quyết, xét xử các vụ án hành chính:

Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án cấp huyện đã thụ lý 45 vụ án hành chính; đã giải quyết, xét xử được 27 vụ, việc; đạt tỷ lệ 60%⁸ (đạt chỉ tiêu Quốc hội giao). Đối thoại thành công 02 vụ, việc; đạt tỷ lệ 7,4%.

Việc giải quyết các vụ án hành chính đúng pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích của các bên; các Tòa án trong tỉnh đã có nhiều cố gắng tập trung đẩy nhanh tiến độ nhằm nâng cao tỷ lệ giải quyết các vụ án hành chính, nhất là tập trung phân loại, kiểm tra, rà soát các vụ án hành chính để xác định thứ tự ưu tiên giải quyết, xử lý dứt điểm đối với các vụ án thụ lý đã lâu, chú trọng công tác đối thoại trong quá trình giải quyết

⁵ Vụ việc dân sự theo nghĩa rộng gồm vụ việc dân sự, vụ việc hôn nhân và gia đình, vụ việc kinh doanh thương mại, phá sản doanh nghiệp và vụ việc lao động. Trong đó:

- Án Dân sự: Thụ lý 3.417 vụ, việc; giải quyết 2.742 vụ, việc; đạt tỷ lệ 80,2%
- Án Hôn nhân gia đình: Thụ lý 3.230 vụ, việc; giải quyết 3.111 vụ, việc; đạt tỷ lệ 96%
- Án Kinh doanh thương mại: Thụ lý 274 vụ, việc; giải quyết 204 vụ, việc; đạt tỷ lệ 75%
- Án Lao động: Thụ lý 04 vụ, việc; giải quyết 04 vụ, việc; đạt tỷ lệ 100%
- Phá sản doanh nghiệp: Thụ lý 05 vụ (cũ chuyển qua); giải quyết 01 vụ.

⁶ Nghị quyết số: 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội quy định chỉ tiêu xét xử án dân sự đạt 78% trở lên

⁷ Tỷ lệ Hòa giải thành Tòa án nhân dân tối cao quy định là 60% trên tổng số vụ, việc đã giải quyết

⁸ Nghị quyết số: 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội quy định chỉ tiêu xét xử án hành chính đạt 60% trở

các vụ án đảm bảo đúng theo tinh thần Chỉ thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc *nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính*; trong năm không có vụ án hành chính nào bị Tòa án cấp trên hủy, sửa do lỗi chủ quan. Tuy nhiên, đa số các vụ án hành chính thụ lý, giải quyết là theo thủ tục sơ thẩm (42/45 vụ), một số vụ án có thời gian thụ lý gần kết thúc năm công tác của Tòa án, thêm vào đó do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid-19, các vụ án đã có kế hoạch xét xử lần thứ hai, thứ ba nhưng đều bị hoãn dẫn đến tiến độ giải quyết chậm, tỷ lệ giải quyết không cao.

1.4. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

Các Tòa án trong tỉnh đã thụ lý 216 trường hợp đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (trong đó TAND tỉnh thụ lý 59 trường hợp; TAND cấp huyện thụ lý 157 trường hợp).

Giải quyết 216 trường hợp; đạt tỷ lệ 100% (vượt 01% so với chỉ tiêu được giao).⁹

1.5. Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm:

Đã tổ chức được 111 phiên Tòa, trung bình 1,3 phiên tòa/Thẩm phán/năm (vượt chỉ tiêu được giao)¹⁰. Việc lựa chọn các vụ án và việc tiến hành các thủ tục để mở các phiên tòa rút kinh nghiệm thực hiện đúng Hướng dẫn số 136/HĐ-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Kết thúc các phiên tòa đã tổ chức rút kinh nghiệm trực tiếp, tại chỗ để những người tiến hành tố tụng, nhất là Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nhận thấy ưu điểm, hạn chế, từ đó có giải pháp khắc phục để nâng cao hơn nữa chất lượng xét xử.

1.6. Việc công bố bản án, quyết định:

Các Tòa án trong tỉnh đã thực hiện công bố được 2.179 bản án, quyết định; trong đó Tòa án nhân dân tỉnh 128 bản án, quyết định; các Tòa án nhân dân cấp huyện 2.051 bản án, quyết định. Việc công bố các bản án, quyết định thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP, ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Việc công bố các bản án, quyết định kịp thời đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khai thác, nghiên cứu, qua đó giám sát, đánh giá chất lượng xét xử của các Tòa án.

1.7. Việc triển khai thực hiện Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án:

Ngay sau khi Luật có hiệu lực thi hành, các Tòa án trong tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc; sắp xếp, bố trí cơ sở vật chất, phòng Hòa giải, đối thoại, tiến hành các thủ tục thông báo, tuyển chọn, bổ nhiệm, tập huấn Hòa giải viên theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao; đã có quyết

⁹ - Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 136 trường hợp
- Đưa vào Trường giáo dưỡng: 21 trường hợp
- Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 0
- Giải quyết theo trình tự phúc thẩm: 59 trường hợp
- Chỉ tiêu của Tòa án nhân dân tối cao giao là 99%

¹⁰ Chỉ tiêu Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giao: 01 phiên tòa/Thẩm phán/năm

định bổ nhiệm được 19 hòa giải viên; hiện nay đang tiếp tục triển khai các thủ tục để tuyển chọn, bổ nhiệm Hòa giải viên đủ số lượng, chỉ tiêu theo quy định của Luật và hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao¹¹. Tại các Tòa án, khi nhận đơn khởi kiện, đơn yêu cầu, bộ phận nhận đơn đã trực tiếp giao thông báo lựa chọn Hòa giải viên và danh sách Hòa giải viên của Tòa án cho người nộp đơn để thực hiện quyền của mình, các trường hợp nộp đơn hầu hết có đơn từ chối hòa giải theo Luật hòa giải, đối thoại nên các Tòa án đã chuyển đơn khởi kiện, đơn yêu cầu để xử lý theo quy định của pháp luật về tố tụng. Chỉ có một số vụ, việc thực hiện theo thủ tục hòa giải, đối thoại tại Tòa án.¹²

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự

2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Công tác kiểm tra nghiệp vụ của Toà án nhân dân tỉnh đối với Toà án cấp huyện được duy trì thường xuyên và nghiêm túc. Việc kiểm tra án được tiến hành hàng tháng, và có kế hoạch kiểm tra cụ thể, kết quả kiểm tra được Ủy ban Thẩm phán kết luận và thông báo đến các đơn vị Tòa án cấp huyện để nghiên cứu, rút kinh nghiệm. Năm 2021, đã nghiên cứu, kiểm tra 6.297 bản án, quyết định do Tòa án cấp huyện gửi lên; tổ chức kiểm tra đối với 17/17 đơn vị Tòa án cấp huyện với tổng số 7.174 hồ sơ (trong đó 6.218 hồ sơ giải quyết án, 956 hồ sơ thi hành án hình sự)¹³. Thông qua công tác kiểm tra, các sai sót về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết vụ án và thi hành án hình sự được phát hiện và khắc phục kịp thời.

2.2. Công tác thi hành án hình sự:

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 1.645 người bị kết án khi các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%; Việc ra các quyết định thi hành án hình sự cơ bản đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đảm bảo có căn cứ theo quy định của pháp luật. Các Toà án cũng đã thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và Cơ quan thi hành án hình sự Công an cùng cấp rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại chưa bị bắt thi hành án để đôn đốc thi hành án; phối hợp tốt với chính quyền cơ sở trong việc quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ.¹⁴

Bên cạnh đó, các Tòa án trong tỉnh đã thực hiện việc xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo đối với 98 trường hợp.

3. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Việc tiếp nhận đơn thư được Tòa án nhân dân tỉnh và các Tòa án cấp huyện thực hiện nghiêm túc, có mờ số theo dõi để phân loại, xử lý đơn đúng quy định của pháp luật.

¹¹ Đã có 18 hồ sơ đăng ký của 10 đơn vị Tòa án trong tỉnh, sẽ thực hiện quy trình bổ nhiệm trong thời gian tới
¹² Số vụ, việc đã thực hiện hòa giải, đối thoại tại Tòa án là 12 vụ. Trong đó:

- TAND tỉnh 02 vụ, giải quyết xong 02 vụ (hòa giải không thành)
- TAND cấp huyện 10 vụ, giải quyết xong 10 vụ (công nhận hòa giải thành 07 vụ, đương sự rút đơn 03 vụ)
- ¹³ Tăng 334 hồ sơ so với năm 2020
- ¹⁴ - Ra quyết định thi hành án hình sự đối với 1.509 người bị kết án; ủy thác THA hình sự đối với 136 trường hợp
 - Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù 37 trường hợp
 - Quyết định tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù 04 trường hợp
 - Giảm thời hạn chấp hành hình phạt, tha tù trước thời hạn 1.309 trường hợp

Công tác tiếp dân được thực hiện đúng theo chỉ đạo của Cấp ủy, quy chế của Cơ quan và quy định của Tòa án nhân dân tối cao; tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp dân của tỉnh, của huyện. Trong năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai đã tiếp nhận 97 đơn khiếu nại, tố cáo (*Tòa án nhân dân tỉnh 36 đơn, Tòa án nhân dân cấp huyện 61 đơn*); trong đó có 55 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (những đơn này Tòa án đã có văn bản trả lời, hướng dẫn người nộp đơn hoặc chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật); đối với 42 đơn thuộc thẩm quyền (*phần lớn là đơn khiếu nại, tố cáo về hành vi tố tụng của Tòa án, Thẩm phán trong quá trình giải quyết các vụ, việc*) đã giải quyết 42 đơn, đạt tỷ lệ 100%.¹⁵

4. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Năm 2021, tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai tiếp tục được kiện toàn, cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị Tòa án trong tỉnh. Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy cơ quan, Cấp ủy các địa phương thực hiện nghiêm túc quy trình công tác quy hoạch, phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Thẩm phán, các chức danh lãnh đạo, quản lý.¹⁶

Thực hiện việc điều động, biệt phái, và chuyển đổi vị trí công tác, bố trí, sắp xếp công chức mới được tuyển dụng do Tòa án nhân dân tối cao phân bổ đảm bảo phù hợp với yêu cầu công tác, các chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động được quan tâm kịp thời, đúng quy định.¹⁷

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, đặc biệt là công chức giữ chức danh tư pháp. Đội ngũ công chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu công tác, có bản lĩnh, đạo đức phẩm chất tốt, có năng lực, tinh thần trách nhiệm và có nguyện vọng cống hiến lâu dài trong hệ thống Tòa án.¹⁸

Công tác thanh tra công vụ được tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong năm 2021, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã quyết định thành lập Đoàn thanh tra công vụ để kiểm tra đối với 06 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện, qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh,

¹⁵ - Tòa án nhân dân cấp huyện giải quyết 35/35 đơn thuộc thẩm quyền. Tòa án nhân dân cấp tỉnh giải quyết 07/07 đơn thuộc thẩm quyền

- Tòa án nhân dân cấp huyện xử lý 01/01 đơn không thuộc thẩm quyền. Tòa án nhân dân cấp tỉnh xử lý 54/54 đơn không thuộc thẩm quyền

¹⁶ - Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã thực hiện tinh giản được 30 biên chế (vượt 07 biên chế được TAND tối cao giao trong giai đoạn 2017-2021)

- Bổ nhiệm mới chức vụ: 01 Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng, 02 Chánh tòa thuộc TAND tỉnh; 01 Chánh án, 04 Phó Chánh án, 03 Chánh Văn phòng TAND cấp huyện; giao phụ trách TAND cấp huyện đối với 01 Phó Chánh án

- Bổ nhiệm lại chức vụ: 01 Phó Chánh án TAND tỉnh, 02 Phó Chánh tòa chuyên trách thuộc TAND tỉnh; 05 Chánh án, 06 Phó Chánh án TAND cấp huyện

- Bổ nhiệm chức danh: Nâng ngạch 06 Thẩm phán trung cấp, bổ nhiệm mới 01 Thẩm phán sơ cấp; hiện nay đang trình bổ nhiệm lại 06 Thẩm phán sơ cấp

¹⁷ - Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao điều động 01 Thẩm phán trung cấp giữ chức vụ lãnh đạo

- Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh biệt phái 05 lượt Thẩm phán sơ cấp, 04 Thư ký viên; điều động 01 Thẩm tra viên, 01 Thẩm phán trung cấp – Phó Chánh án, 01 Thẩm phán sơ cấp, 02 Thư ký viên TAND cấp huyện; phân công 03 lượt Thẩm phán tham gia xét rút ngắn thời gian thử thách án treo và 01 Thẩm phán tham gia giải quyết án tại TAND cấp huyện

¹⁸ Đã cử nhiều lượt cán bộ đi học các lớp: Cao cấp Lý luận chính trị và Trung cấp Lý luận chính trị; đi đào tạo nghiệp vụ xét xử (nguồn Thẩm phán); đào tạo sau đại học tại các trường Đại học trong nước; học lớp quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và chuyên viên chính, lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo quản lý cấp phòng; tập huấn nghiệp vụ, tham gia hội thảo do Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan Trung ương tổ chức

rút kinh nghiệm và có biện pháp xử lý đối với những sai sót của tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Công tác đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất

Trên cơ sở kinh phí được Tòa án nhân dân tối cao cấp, Tòa án nhân dân tỉnh đã tiến hành phân bổ cho các đơn vị Tòa án cấp huyện để phục vụ cho công tác xét xử và các hoạt động khác của Tòa án. Cùng với sự hỗ trợ của địa phương đã xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo lại các trụ sở của Tòa án cấp huyện, đầu tư thêm về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các Tòa án để phục vụ tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác Tòa án.¹⁹

6. Về công tác thi đua khen thưởng

Các Tòa án trong tỉnh duy trì và triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua chung do Trung ương, địa phương phát động, gắn với phong trào thi đua đặc thù của Hệ thống Tòa án nhân dân là “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” với phương châm “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, và chủ đề hành động “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”; bước đầu triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Vì công lý” được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao phát động năm 2020. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua đã góp phần quan trọng giúp các Tòa án trong tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Tòa án, mà trọng tâm là nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án; nhiều tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.²⁰

7. Hoạt động của Hội thẩm nhân dân

Tổng số Hội thẩm nhân dân thuộc các Tòa án trong tỉnh được bầu nhiệm kỳ 2021-2026 có 373 vị (Hội thẩm nhân dân tỉnh 31 vị, Hội thẩm nhân dân cấp huyện 342 vị); các vị Hội thẩm nhân dân được bầu đều đảm bảo cơ cấu về số lượng, thành phần và chất lượng theo quy định.

Hoạt động của Hội thẩm nhân dân góp phần quan trọng để các Tòa án trong tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ; có nhiều vị Hội thẩm mới được bầu tham gia công tác Tòa án lần đầu nhưng đã tích cực tham gia công tác xét xử với tinh thần nhiệt tình và ý thức trách nhiệm cao, các vị Hội thẩm nhân dân đương chức, giữ các chức vụ lãnh đạo và kiêm nhiệm nhiều công việc trong các cơ quan, tổ chức đoàn thể nhưng khi Tòa án mời vẫn bố trí tham gia đầy đủ. Một số vụ án có thời gian xét xử dài ngày nhưng Hội thẩm khắc phục khó khăn tham gia bảo đảm phiên tòa được xét xử liên tục.

Do năm 2021, tình hình dịch Covid-19 có nhiều diễn biến phức tạp nên cho đến nay Tòa án nhân dân tỉnh chưa thể tổ chức tập huấn tập trung cho các vị Hội thẩm, nhất là những vị Hội thẩm mới tham gia lần đầu. Hiện nay, Tòa án nhân dân tối cao đã tiến

¹⁹ Nghiệm thu 02 Trụ sở TAND cấp huyện (Chư Puh và Kông Chro); tiến hành sửa chữa Trụ sở 03 TAND cấp huyện (Mang Yang, Ia Pa, Đak Pơ)

²⁰ - Chánh án TAND tỉnh quyết định công nhận danh hiệu: “Lao động tiên tiến” đối với 05 tập thể, 216 cá nhân, “Chiến sỹ thi đua cơ sở” đối với 30 cá nhân, tặng “Giấy khen” 03 tập thể, 110 cá nhân (bao gồm cả Hội thẩm nhân dân)

- Đề nghị Chánh án TAND tối cao công nhận: 02 tập thể đạt “Cờ thi đua Tòa án nhân dân”, 18 tập thể đạt “Tập thể Lao động xuất sắc”, 10 tập thể đề nghị tặng “Bằng khen”, 04 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tòa án nhân dân”, 05 công chức và 20 Hội thẩm nhân dân đề nghị tặng “Bằng khen”

hành lấy số đo để may cấp trang phục cho các vị Hội thẩm và Tòa án nhân dân tỉnh cũng đang chuẩn bị cấp phát tài liệu, có kế hoạch dự kiến tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân vào cuối tháng 11, đầu tháng 12/2021.

8. Công tác khác

Thực hiện tốt công tác báo cáo, thống kê, quản trị, chế độ tài chính, kế toán theo quy định; quản lý, bảo vệ công sản tốt; thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ, hàng năm đều được quyết toán theo quy định.

Quan tâm triển khai thực hiện tốt công tác hành chính – tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động Tòa án, nhất là trong những thời điểm dịch Covid-19 xảy ra và có diễn biến phức tạp.

Bên cạnh đó, các Tòa án trong tỉnh tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện; chung tay giúp đỡ người nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.²¹

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC:

1. Tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ giải quyết các vụ án dân sự, án hành chính về cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu Quốc hội quy định nhưng vẫn chưa cao, tiến độ giải quyết một số vụ, việc còn chậm; vẫn còn có vụ, việc để quá thời hạn chuẩn bị xét xử do nguyên nhân khách quan.²²

- Biên chế còn thiếu nhưng chưa được bổ sung kịp thời, chưa đáp ứng được nhu cầu công việc phát sinh trên thực tế của các đơn vị Tòa án trong tỉnh.

- Một số đơn vị Tòa án còn khó khăn trong triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: trụ sở diện tích nhỏ hẹp, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu, không bố trí được phòng hòa giải, đối thoại riêng, phòng làm việc của Hòa giải viên; số lượng hòa giải viên đăng ký hiện còn thiếu so với quy định.

- Vẫn còn một số đơn vị Tòa án trong tỉnh để xảy ra sai sót bị Viện kiểm sát nhân dân kiến nghị khắc phục; một số bản án, quyết định của Tòa án sau khi ban hành vẫn phải đính chính để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

2. Nguyên nhân

- Số lượng án phát sinh nhiều, nội dung, tính chất phức tạp; đặc biệt trong năm 2021 tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động của Tòa án nói chung, tiến độ giải quyết các vụ, việc nói riêng, nhiều vụ án, vụ việc gần hết thời hạn giải quyết nhưng không mở được phiên tòa, phiên họp theo quy định của pháp luật.

- Các Tòa án trong tỉnh đã thực hiện vượt chỉ tiêu tinh giản biên chế nhưng chưa được Tòa án nhân dân tối cao tuyển dụng bổ sung đầy đủ, kịp thời, nhất là các chức danh Thư ký Tòa án, dẫn đến áp lực, khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

²¹ Năm 2021 tích cực ủng hộ các quỹ do cấp trên phát động; công chức, người lao động ủng hộ mỗi người 01 ngày lương xây dựng 01 căn nhà tình nghĩa tặng cho người nghèo tại huyện Chư Puh, trị giá 70 triệu đồng

²² Tính đến 30/9/2021 còn 04 vụ, việc quá thời hạn chuẩn bị xét xử

- Tỷ lệ xét xử án hành chính chưa cao nguyên nhân là do các tranh chấp phát sinh chủ yếu liên quan đến đất đai, rất phức tạp; việc thu thập, xác minh, bổ sung tài liệu chứng cứ liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai gặp nhiều khó khăn và mất nhiều thời gian dẫn đến việc quyết vụ án bị kéo dài. Một số vụ án việc cử người đại diện tham gia tố tụng còn chậm.

- Một số cơ quan, tổ chức chưa phối hợp chặt chẽ với Toà án, thậm chí chưa làm hết trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu chứng cứ. Nhiều trường hợp đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ hoặc cố tình không cung cấp chứng cứ hoặc trốn tránh, không hợp tác, không đến Tòa án theo giấy triệu tập, một số vụ án địa chỉ của các đương sự có nhiều thay đổi gây khó khăn cho việc tổng đat các văn bản tố tụng.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện, phương tiện làm việc ở một số Tòa án còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

3. Một số giải pháp khắc phục trong thời gian tới

- Chỉ đạo các Tòa án trong tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác; có kế hoạch công tác linh hoạt, phù hợp để đảm bảo hoạt động của Tòa án trong điều kiện dịch bệnh có thể còn kéo dài, trong đó ưu tiên triển khai các biện pháp tích cực đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ, việc còn tồn đọng do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh nghề nghiệp của công chức Tòa án hai cấp trong tỉnh, nhất là đội ngũ Thẩm phán; tiếp tục quan tâm làm tốt hơn nữa công tác tổ chức cán bộ, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Tòa án và Hội thẩm nhân dân.

- Kịp thời rút kinh nghiệm đối với các bản án, quyết định bị huỷ hoặc sửa do lỗi chủ quan, những bản án tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự...xác định rõ trách nhiệm của Thẩm phán để kiểm điểm giải trình.

- Khắc phục những sai sót do Viện kiểm sát nhân dân kiến nghị; hạn chế thấp nhất để xảy ra tình trạng bản án, quyết định của Tòa án phải đính chính sau khi ban hành.

- Tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra công vụ đối với Tòa án nhân dân cấp huyện, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về những sai sót trong hoạt động xét xử và các nhiệm vụ khác.

- Tiếp tục đề nghị Tòa án nhân dân tối cao quan tâm, cấp kinh phí; tranh thủ sự hỗ trợ của địa phương để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động Tòa án.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

1. Tình hình tội phạm trên địa bàn trong thời gian tới vẫn diễn biến phức tạp vì vậy đề nghị các cấp, các ngành tăng cường và quan tâm hơn nữa công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong nhân dân, nhất là đối với các đối tượng học sinh, thanh thiếu niên để góp phần hạn chế tội phạm xảy ra.

2. Đề nghị UBND cấp huyện cần quan tâm, phối hợp tốt hơn với các Tòa án trong việc cung cấp kịp thời các tài liệu, chứng cứ có liên quan, cần thiết cho việc giải quyết các vụ án, nhất là các vụ, việc dân sự, hành chính, các vụ án có liên quan đến đất đai.

3. Kính đề nghị HĐND tỉnh kiến nghị với Tòa án nhân dân tối cao xem xét, bổ sung thêm biên chế cho Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai, nhất là đối với chức danh Thư ký Tòa án để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ của các Tòa án trong tỉnh.

4. Đề nghị các cơ quan nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội, có người được bầu làm Hội thẩm nhân dân cần quan tâm tạo mọi điều kiện để Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà các Nghị quyết của Quốc hội đề ra, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Toà án trong thời gian tới được xác định là:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Tòa án nhân dân tối cao và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan đến hoạt động của Tòa án; gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác Tòa án với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp, trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW, Kết luận số 92-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW và Kết luận 84-KL/TW của Bộ Chính trị.

2. Đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp nhằm đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tại Tòa án. Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; tiếp tục triển khai nghiêm túc chức năng thanh tra công vụ, kiểm tra nghiệp vụ của Tòa án cấp trên đối với Tòa án cấp dưới.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Nghị quyết của Quốc hội cũng như các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án đã đề ra, nhất là thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp đột phá đã được Tòa án nhân dân tối cao xác định nhằm nâng cao chất lượng công tác xét xử, công tác Tòa án.

4. Tổ chức tốt các phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp, theo đó chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa, đảm bảo quyền bảo chữa của bị cáo, Luật sư, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự; tập trung giải quyết các vụ, việc đảm bảo thời hạn pháp luật quy định; rà soát và có biện pháp khắc phục, đẩy nhanh tiến độ các vụ án có thời gian thụ lý đã lâu và những vụ án đang tạm đình chỉ; những vụ việc chưa được giải quyết do ảnh hưởng của dịch Covid-19; hạn chế thấp nhất tỷ lệ án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan; giải quyết tốt các vụ án trọng điểm, án phức tạp, có dư luận quan tâm, các vụ án về tham nhũng nhằm phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

5. Tiếp tục làm tốt công tác thi hành án hình sự của Toà án nhân dân hai cấp tỉnh, đảm bảo ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn đối với 100% người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đúng pháp luật.

6. Tiếp tục triển khai Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, trong đó chú trọng tuyển chọn, tập huấn, bổ nhiệm hòa giải viên đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, bố trí phòng hòa giải theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao. Thực hiện đúng các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn nghiệp vụ Tòa án.

7. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ công chức Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh; Tăng cường hơn nữa công tác xây dựng đội ngũ công chức Tòa án trong sạch, liêm chính, kỷ cương; thực hiện rà soát bổ sung quy hoạch; thực hiện công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; làm tốt công tác đánh giá cán bộ để lựa chọn những người có đủ trình độ chuyên môn, năng lực công tác, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt để bổ nhiệm Thẩm phán và bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc các đơn vị Tòa án trong tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai năm 2021 và một số nhiệm vụ công tác trọng tâm trong thời gian tới, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo tại kỳ họp thứ Tư - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026. *lh*

Noi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- CA, các PCA.TAND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



CHÁNH ÁN

Phạm Duy Lam